

BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2007/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành quy định phân nhóm nguồn phóng xạ
theo yêu cầu bảo đảm an ninh

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 115/2007/QĐ-TTg ngày 23/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm soát và An toàn bức xạ, hạt nhân và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định phân nhóm

nguồn phóng xạ theo yêu cầu bảo đảm an ninh.

Tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, lưu giữ, vận chuyển nguồn phóng xạ có trách nhiệm xác định nhóm theo yêu cầu đảm bảo an ninh của nguồn phóng xạ để thực hiện theo quy định của Quyết định số 115/2007/QĐ-TTg ngày 23/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ.

Điều 2. Việc phân nhóm nguồn phóng xạ theo yêu cầu bảo đảm an ninh căn cứ theo tỷ số hoạt độ phóng xạ, cụ thể như sau:

1. Nhóm A bao gồm các nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ lớn hơn hoặc bằng 1000.

2. Nhóm B bao gồm các nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ lớn hơn hoặc bằng 1 và nhỏ hơn 1000.

3. Nhóm C bao gồm các nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ lớn hơn hoặc bằng 0,01 và nhỏ hơn 1.

4. Nhóm D bao gồm các nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ nhỏ hơn 0,01.

Điều 3. Tỷ số hoạt độ phóng xạ quy định tại Điều 2 Quyết định này được xác định như sau:

1. Đối với một nguồn phóng xạ đơn lẻ:

$$\text{Tỷ số hoạt độ phóng xạ} = \frac{A}{D}$$

Trong đó:

- A là hoạt độ của đồng vị phóng xạ ứng với nguồn phóng xạ, tính bằng TBq;

- D là giá trị đặc trưng cho mức độ nguy hiểm của nguồn phóng xạ, tính bằng TBq. Giá trị D được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Đối với tập hợp nguồn phóng xạ:

Tỷ số hoạt độ phóng xạ là tổng tỷ số hoạt độ phóng xạ của các nguồn phóng xạ

$$x_a = \sum_i \frac{A_i}{D_i}$$

Trong đó:

- A_i là hoạt độ phóng xạ của đồng vị phóng xạ ứng với nguồn phóng xạ i trong tập hợp nguồn phóng xạ đang xem xét, tính bằng TBq;

- D_i là giá trị đặc trưng cho mức độ nguy hiểm nguồn phóng xạ i trong tập hợp nguồn phóng xạ đang xem xét, tính bằng TBq. Giá trị D_i được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Cục Kiểm soát và An toàn bức xạ, hạt nhân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Đình Tiến

Phụ lục

**GIÁ TRỊ ĐẶC TRƯNG CHO MỨC ĐỘ NGUY HIỂM
CỦA NGUỒN PHÓNG XẠ (D)**

(ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đồng vị phóng xạ	Giá trị D (TBq)
H-3	2000,00
Fe-55	800,00
Co-57	0,70
Co-60	0,03
Ni-63	60,00
Ge-68	0,70
Se-75	0,20
Kr-85	30,00
Sr-90	1,00
Mo-99	0,30
Pd-103	90,00
Ru/Rh-106	0,30
Cd-109	20,00
Cs-137	0,10
Pm-147	40,00
Gd-153	1,00
Yb-169	0,30
Tm-170	20,00

09636320

Đồng vị phóng xạ	Giá trị D (TBq)
Ir-192	0,08
Au-198	0,20
Po-210	0,06
Ra-226	0,04
Pu-238	0,06
Pu-239/Be	0,06
Am-241	0,06
Am-241/Be	0,06
Cm-244	0,05
Cf-252	0,02